

Số:2055/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 6 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu và Quyết định số 1175/QĐ-TTg ngày 4 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA)

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về phê chuẩn Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương cùng các văn kiện liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 6 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu; và Quyết định số 1175/QĐ-TTg ngày 4 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA);

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy chế xây dựng Kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp luật quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 6 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu và Quyết định số 1175/QĐ-TTg ngày 4 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp luật quốc tế, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Cục trưởng Cục Kế hoạch-Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*hu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgTTCP Trương Hòa Bình (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ Công Thương (để p/h);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ PLQT (NN).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 6 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu và Quyết định số 1175/QĐ-TTg ngày 4 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) của Bộ Tư pháp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2055/QĐ-BTP ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ Bộ Tư pháp được phân công tại Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 6/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (Hiệp định EVFTA) và Quyết định số 1175/QĐ-TTg ngày 4/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA).

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp trong thực hiện Hiệp định EVFTA.

2. Yêu cầu

Kế hoạch xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của các đơn vị chủ trì, phối hợp thuộc Bộ đảm bảo bao quát hết các nhiệm vụ được giao cho Bộ Tư pháp trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA kèm theo Quyết định số 1201/QĐ-TTg và chỉ định các cơ quan đầu mối để triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA kèm theo Quyết định số 1175/QĐ-TTg.

Việc thực hiện Kế hoạch cần rà soát, đánh giá để đạt được mục đích đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Những nhiệm vụ Bộ Tư pháp được giao chủ trì

1.1. Thực hiện Chương 14 Hiệp định EVFTA về minh bạch hóa

Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp luật quốc tế.

Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

Nội dung: Thực hiện các công việc theo cam kết của Hiệp định EVFTA bao gồm tham gia rà soát các chính sách thương mại; thực hiện các nhiệm vụ đầu mối liên quan đến minh bạch hóa tại Chương 14 của Hiệp định (ngoài những nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao của Bộ Công Thương).

Thời gian thực hiện: hàng năm

Kết quả: Báo cáo thực thi Chương 14 của Hiệp định EVFTA; Phương án tham gia các cuộc họp; Báo cáo rà soát chính sách thương mại, thư trao đổi và trả lời phía EU các nội dung liên quan.

1.2. Thực hiện Chương 15 Hiệp định EVFTA nội dung về giải quyết tranh chấp giữa Chính phủ - Chính phủ

Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp luật quốc tế.

Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

Nội dung: Thực hiện Chương 15 Hiệp định EVFTA nội dung về giải quyết tranh chấp giữa Chính phủ - Chính phủ. Thực hiện các công việc theo cam kết của Hiệp định EVFTA bao gồm lựa chọn và chỉ định ứng viên tham gia các Hội đồng trọng tài, chuẩn bị nội dung, phương án tham dự các cuộc họp của Ủy ban thương mại khi được yêu cầu; theo dõi tình hình thực thi cam kết của phía Liên minh Châu Âu, chuẩn bị phương án, tham gia rà soát sửa đổi các quy định tại Chương 15 liên quan đến giải quyết tranh chấp giữa Chính phủ - Chính phủ theo Hiệp định EVFTA.

Thời gian thực hiện: trong năm 2021.

Kết quả:

+ Báo cáo thực thi Chương 15 của Hiệp định EVFTA; Phương án tham gia các cuộc họp, báo cáo rà soát chính sách thương mại; Thư trao đổi và trả lời phía Liên minh Châu Âu các nội dung liên quan.

+ Nghiên cứu đề xuất xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế chọn cử trọng tài viên theo quy định của Hiệp định EVFTA để giải quyết các tranh chấp giữa các Bên.

1.3. Rà soát và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình thực hiện EVFTA.

Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp luật quốc tế.

Đơn vị phối hợp: Các Bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện rà soát kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình theo cam kết của Hiệp định EVFTA và các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

Nội dung: Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện EVFTA.

Thời gian thực hiện: năm 2020-2021

Kết quả:

+ Báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện EVFTA.

+ Báo cáo thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có nội dung rà soát và kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình theo cam kết của Hiệp định EVFTA và Báo cáo Chính phủ (trường hợp có đề xuất sửa đổi, bổ sung ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với yêu cầu của Hiệp định).

2. Nhiệm vụ Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành

2.1. Công tác xây dựng pháp luật và thể chế

a) Đảm bảo thực hiện tham vấn, lấy ý kiến đối tượng có liên quan trong xây dựng chính sách, pháp luật

Cơ quan chủ trì: Các đơn vị xây dựng pháp thuộc Bộ Tư pháp có chức năng soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.

Nội dung: phối hợp với các Bộ, ngành theo chức năng nhiệm vụ của mình thực hiện tham vấn, lấy ý kiến đối tượng có liên quan trong xây dựng chính sách, soạn thảo thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.

Kết quả: đơn vị được phân công chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các bộ, ngành liên quan bảo đảm việc lấy ý kiến các đối tượng liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, soạn thảo thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Hiệp định và quy định của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thời gian thực hiện: hàng năm

b) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các thiết chế cần thiết để thực thi Hiệp định EVFTA

Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật quốc tế

Đơn vị phối hợp: Cục Hỗ trợ tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan.

Nội dung: xây dựng, hoàn thiện các thiết chế cần thiết để thực thi Hiệp định; tham gia phối hợp chỉ định các cá nhân để xây dựng danh sách trọng tài viên của Hiệp định; phối hợp khi có đề nghị về việc xây dựng cơ chế thành lập

nhóm tư vấn theo Hiệp định và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao liên quan đến nhiệm vụ của Bộ Tư pháp đối với các nội dung thực hiện Hiệp định EVFTA.

Thời gian thực hiện: hàng năm và theo yêu cầu phối hợp từ Bộ Công Thương và các Bộ, ngành.

Kết quả:

+ Thông báo cơ quan đầu mối về minh bạch hóa và giải quyết tranh chấp giữa Chính phủ và Chính phủ trong Hiệp định EVFTA;

+ Văn bản góp ý cơ chế thành lập nhóm tư vấn theo Hiệp định EVFTA.

2.2. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

Đơn vị chủ trì: Học viện Tư pháp, trường Đại học Luật Hà Nội, Vụ Tổ chức cán bộ.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan.

Nội dung: thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực pháp lý phục vụ việc thực hiện Hiệp định EVFTA.

Thời gian thực hiện: hàng năm.

Kết quả: chú trọng công tác quy hoạch, sử dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực pháp lý để đảm bảo việc tư vấn pháp lý cho cơ quan nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình thực thi Hiệp định EVFTA.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.


2. Vụ Pháp luật quốc tế làm đơn vị đầu mối thực hiện Kế hoạch này; có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước, các nguồn tài trợ, viện trợ, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí gửi Cục Kế hoạch – Tài chính hoặc Văn phòng Bộ (đối với những đơn vị do Văn phòng Bộ quản lý kinh phí chi thường xuyên) để thẩm định, tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

Đối với các nhiệm vụ phát sinh trong năm 2020, các đơn vị thuộc Bộ chủ động lập dự toán kinh phí bổ sung gửi Cục Kế hoạch – Tài chính hoặc Văn phòng Bộ (đối với những đơn vị do Văn phòng Bộ quản lý kinh phí chi thường xuyên) để tổng hợp, cân đối nguồn, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét giải quyết.

Cục Kế hoạch – Tài chính và Văn phòng Bộ có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định, thẩm định, trình Bộ cấp kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ.

4. Vụ Hợp tác quốc tế là đầu mối phối hợp với Vụ Pháp luật quốc tế và các đơn vị liên quan tổ chức vận động, điều phối các nguồn hỗ trợ nước ngoài để thực hiện Kế hoạch này 

DANH SÁCH GỬI

1. Chánh Văn phòng Bộ,
2. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,
3. Cục trưởng Cục Kế hoạch-Tài chính
4. Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật.
5. Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế,
6. Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
7. Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
8. Học viện Tư pháp,
9. trường Đại học Luật Hà Nội,
10. Vụ Tổ chức cán bộ.
11. Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
12. Phó TTgTTCP Trương Hòa Bình (để b/c);
13. Bộ trưởng (để b/c);
14. Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
15. Văn phòng Chính phủ (để p/h);
16. Bộ Công Thương (để p/h);
17. Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;